

CÔNG TY CỔ PHẦN FECON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52 /2022/CV-TCKT.FECON

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN FECON
2. Mã chứng khoán: FCN
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tháp CEO, Lô HH2-1, KĐT Mễ Trì Hạ, Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
4. Điện thoại: (84-24) 6269 0481 Fax: (84-24) 6269 0484
5. Loại thông tin công bố 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
6. Nội dung của thông tin công bố:
Ngày 09/02/2022, Công ty Cổ phần FECON nhận được Quyết định số 3525/QĐ-CTHN-TTKT5-XPVPHC ngày 26/01/2022 của Cục Thuế Thành phố Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.
Đến thời điểm ngày 09/02/2022, Công ty Cổ phần FECON đã hoàn thành việc chấp hành quyết định xử phạt nêu trên.
7. Nội dung công bố thông tin được đăng tải trên website theo đường dẫn:
<https://fecon.com.vn/quan-he-co-dong>
Chúng tôi xin được thông báo tới Quý Cơ quan và cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.
Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công bố Website công ty;
- Lưu TCKT.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Thế Sinh

Số: 3525/QĐ-CTHN-TTKT5-XPVPHC

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1010/QĐ-KTNN ngày 01/06/2021 của Tổng Kiểm Toán Nhà Nước về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của TP Hà Nội;

Căn cứ Biên bản làm việc ký ngày 30/11/2021 giữa Đoàn Kiểm toán nhà nước và Công ty cổ phần Fecon - Mã số thuế: 0101502599 theo QĐ số 1010/QĐ-KTNN ngày 21/09/2021 của Tổng Kiểm Toán Nhà Nước về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 của Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Biên bản làm việc ký ngày 10/01/2022 giữa phòng Thanh tra Kiểm tra số 5 và Công ty cổ phần Fecon v/v thực hiện kết quả đối chiếu của KTNN,

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-CTHN ngày 04/01/2020 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội;

Theo đề nghị của Phòng Thanh tra kiểm tra số 5 - Cục Thuế TP Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: Công ty cổ phần Fecon.
2. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tháp CEO, Lô HH2-1, Khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101502599 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp ngày 30.06.2004.

Mã số thuế: 0101502599.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Văn Thanh, Giới tính: Nam, Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Về thuế GTGT: Công ty hạch toán giảm thuế GTGT được khấu trừ các hóa đơn của các dự án không có doanh thu. Như vậy công tu đã vi phạm quy định tại Điều 14 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng



dẫn về thuế GTGT.

Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí không phù hợp với doanh thu trong kỳ. Như vậy Công ty đã vi phạm quy định tại Điểm 2.30, Điều 4 thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của BTC.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

Kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm:

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế tăng thêm qua kiểm tra do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 146.476.319 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi sáu triệu, bốn trăm bảy mươi sáu nghìn, ba trăm mười chín đồng*) – TM 4254.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế GTGT thiếu vào ngân sách nhà nước, số tiền: 45.272.727 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi lăm triệu, hai trăm bảy mươi hai nghìn, bảy trăm hai mươi bảy đồng*) -TM 1701.

- Buộc nộp đủ số tiền thuế TNDN thiếu vào ngân sách nhà nước, số tiền: 687.108.867 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi bảy triệu, một trăm linh tám nghìn, tám trăm sáu mươi bảy đồng*) -TM 1502.

- Tiền chậm nộp, số tiền: 179.601.919 đồng theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật quản lý thuế; Điểm a, Khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 do có hành vi chậm nộp tiền thuế. Trong đó:

+ Chậm nộp thuế GTGT: 9.054.545 đồng - TM: 4931.

+ Chậm nộp thuế TNDN: 168.845.119 đồng - TM: 4918.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày đơn vị nộp tiền truy thu vào ngân sách nhà nước 20/12/2021 – ngày đơn vị nộp tiền thuế thiếu vào NSNN.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 1.058.459.832 đồng (*Một tỷ, không trăm năm mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng*).

Số tiền thuế TNDN, GTGT đơn vị đã nộp NSNN là: 732.381.594 đồng.

Số thuế phạt, chậm nộp còn phải nộp là: 326.078.238 đồng.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26/01/2022.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Nguyễn Văn Thanh đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại

Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số: 7111 tại Kho bạc nhà nước quận Nam Từ Liêm, cơ quan quản lý thu: Cục Thuế Hà Nội.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà tổ chức vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước quận Nam Từ Liêm để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng thanh tra kiểm tra số 5, Phòng Kế khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, Hồ sơ, TTKT5(03). *đ (7,4)*



Nguyễn Tiến Trường

